

# Màu Quan San

Tôn Nữ Thu Nga



Từ những ngày trung học, đầu óc đã vấn vương dòng thơ Lưu Trọng Lư, tâm trí lúc nào cũng mon men theo dấu chân nai vàng ngơ ngác. Trong cõi huyền diệu của mộng tưởng, màu lá vàng huy hoàng, phát phối bay trong nắng, sột soạt dưới bàn chân người yêu, rì rào như tiếng thì thầm gió reo, xôn xao mời gọi. Đứng trên sườn đồi, mắt cay, hồn rưng rưng nhìn: Rừng phong thu đã nhuộm màu quan san...Đôi khi cảm quan tôi choáng ngợp, bất lực trước thiên nhiên, không biết làm sao để đón nhận tất cả những màu sắc huy hoàng ấy và ôm giữ lấy như một kỷ vật của tạo hóa. Một ngày nào đó trong đời sống nhỏ

mọn của tôi, tự dưng tôi khám phá ra nhiếp ảnh, một kỹ thuật giản dị giúp tôi ghi nhận lại vẻ đẹp của thiên nhiên. Thế là biên biệt theo đuổi màu quan san từ năm này qua năm nọ trở thành một trong những niềm vui của tôi và các bạn nhiếp ảnh gia. Lá thay màu không chừng mực, tùy theo khí hậu lạnh nóng, tùy theo cao độ, tùy theo gió bắc, gió nam. Mỗi độ thu về, chạy theo màu lá là một kỳ công, chụp được một tấm ảnh lá vàng cho được mắt kẻ thường lãm là một điều hạnh ngộ. Có năm chúng tôi đến Sedona, nơi lá chỉ mới chớm vàng; chạy lên Flagstaff, ba mươi dặm phía bắc, nguyên cánh rừng thu chỉ còn xương trắng, lá nâu khô giòn vỡ dưới chân. Con nai vàng ngơ ngác chẳng thấy đâu, chỉ thấy mấy nhiếp ảnh gia bơ phờ thất vọng.

Đời nhiếp ảnh gia đôi khi cũng lừng khừng như tánh lá, chuyển sẵn ảnh đôi khi cũng ly kỳ trật duộc vì công việc làm, bạn đồng hành, hầu bao rủng rỉnh hay còn tùy vào những kẻ được mệnh danh là: nhà tôi. Hầu hết những nhà tôi của các hội viên nhiếp ảnh bất kể nam hay nữ thường có tánh tốt là triu chồng hay vợ, họ thường du lịch theo các nhiếp ảnh gia và trở thành những phụ tá rất đắc lực trong vấn đề tổ chức, ẩm thực, khuôn vác, tài xế, người mẫu...Họ là những người bạn đường chính hiệu vì đã chia sẻ những đam mê trong đời sống chúng tôi.

Được một thân hữu cho mượn căn nhà nghỉ mát trên thành phố Mammoth, chúng tôi tổ chức ba ngày săn ảnh mùa thu. Cuộc săn ảnh này được sự hưởng ứng của chị Phương Châm, chị Hồ thị Quế, tôi và anh Trần Tuấn. Anh Tuấn vì thân nam nhi, lại có chiếc xe thể thao loại lớn nên đương nhiên được hân hạnh làm tài xế cho ba nữ nhiếp ảnh gia với một điều kiện duy nhất là: các bà phải thức để nói chuyện cho tôi khỏi buồn ngủ trong lúc lái xe. Anh đã phạm một lầm lỗi lớn khi phát ngôn câu ấy, vì được dịp, các bà phát ngôn liên tu bất tận cho đến khi tài xế bị bệnh nhức đầu và mất ngủ luôn.

Vài hôm trước ngày khởi hành chúng tôi đã gọi nhau, bàn bạc về các món ẩm thực. Đi chụp ảnh mà đói bụng, ảnh có thể bị mờ nhòe, run rẩy vì nhiếp ảnh gia không có sức mạnh để vác theo chân máy. Lý thuyết này thường được các giảng viên nhấn mạnh trong những lớp thực tập đầu tiên, độc giả nào nghi ngờ thắc mắc, xin cứ liên lạc với giảng viên Nguyễn Học Hải của hội nhiếp ảnh nghệ thuật Việt Nam, anh có tài liệu rất đầy đủ về khẩu độ lớn nhỏ thế nào thì thức ăn phải đưa vào với một tốc độ nhanh chậm ra sao để một phàm nhân có thể trở thành một nhiếp ảnh gia xuất sắc. Áp dụng tất cả những lý thuyết thâm sâu ấy, ngoài mấy thứ lật vặt như phim, máy ảnh, ống kính, kính lọc, chân máy. Chúng tôi dự bị thật đầy đủ, nào là bò viên, tôm, mực, thịt, bún, trứng, bánh mì, nem, chả, nước ngọt, trái cây...Chiếc xe trở thành một cái siêu thị di động nhỏ. Nhờ vậy các nhiếp ảnh gia vui vẻ hồ hởi trên đường thiên lý, đi tìm những mối tình thu. Hôm nay anh Tuấn lái xe mà không cần vận radio vì bên tai anh có tới ba đài, liên tục phát thanh. Lúc thì chuyện tình cảm của mình, tiếp đến là chuyện công việc, chuyện nữ công gia chánh, chuyện con cái, chuyện du lịch, chuyện mẹ chồng, chuyện nhiếp ảnh, chuyện y tế thuốc men, rắc rối tơ lòng. Anh Tuấn vừa lái xe vừa cười, anh bảo rằng cái đài tiếng nói tự do của mấy bà này chỉ thiếu chương trình thể thao, bây giờ mấy bà xuống xe chạy bộ để tôi tiếp tục phân truyền thanh về thể dục thẩm mỹ.

Nhờ đầu láo nhiều nên chả mấy chốc chúng tôi đã đến Alabama hills. Alabama hills gồm nhiều ngọn đồi nhỏ, bao phủ bởi những tảng đá mòn nhẵn theo thời tiết và năm tháng, hình thù tròn méo nằm ngổn ngang. Rặng

đồi này nằm dọc theo quốc lộ 395 hướng tây bắc của thành phố Lone Pine. Nhiều phim viễn tây đã được thu hình tại Alabama hills. Xe chạy trên đường đất, không có trong bản đồ. Chúng tôi nhắm hướng mặt trời, lái xe tiến sâu vào núi. Ngồi trong xe ai cũng có cảm tưởng là mình đang cỡi con ngựa chững. Chạy một hồi thấy toàn là đồi với đá, cỏ cháy vàng hoe, mặt trời còn trên cao, độ sáng tương phản gay gắt quá. Nghĩ rằng có chụp ảnh cũng không đẹp lắm nên mọi người đồng ý đi ra khỏi vùng núi này. Chạy vòng vo thêm mấy con đường đất, bỗng bắt đầu êm ả thấm thía mới ra tới đường lộ chính, ai nấy đều thở phào mừng rỡ.

Càng gần Bishop, bụng dạ tôi càng đánh lô tô. Trước khi đi, tôi đã cẩn thận gọi ty thủy lâm địa phương để thăm dò màu lá; họ cho tôi biết rằng lá đã đổi màu, thế mà trên con đường này, những cây sồi, cây phong, cây du lá còn xanh ngắt. Nếu chuyển đi này, không có lá vàng, thế nào tôi cũng bị thiên hạ xỉ vả. Cầm viễn kính, tôi nhìn mãi vào những ngọn đồi xa xôi, hy vọng tìm được một màu vàng huy hoàng hiếm hoi trong ngàn cây xanh ngắt ấy. Đến Bishop, tôi yêu cầu anh Tuấn rẽ tay trái để đi lên một làng nhỏ trên núi cao, gọi là Aspendale. Lúc xưa vào mùa đông, có lần tôi và Tuấn lên đây thám hiểm thì thấy có rất nhiều cây Aspen, tiếng Việt dịch ra là hoàng diệp liễu.

Mùa đông ấy cây trơ xương trắng, tuyết phủ đầy cảnh, còn giữ trong trí tôi những ấn tượng đẹp. Bây giờ, đang giữa mùa thu, hai bên đường rabbit weed mọc đầy hoa vàng. Xe chạy chừng mười phút, lòng tôi bỗng khoan lo ngại vì trước mặt là: ngàn dâu xanh ngắt một màu. Anh Tuấn cười ruồi:

-Chắc mấy ông thủy lâm nói xạo, không có lá vàng thì mình đi kiếm cảnh núi sông chụp hình cũng được!



Bỗng dừng qua ống nhòm, tôi thấy một điểm vàng nho nhỏ giữa hai rặng núi xanh, xe càng chạy tới, nhiều điểm vàng xuất hiện lác đác thêm trên sườn núi làm tôi mừng khắp khởi. Đưa ống nhòm cho hai chị xem thì cả hai đều công nhận rằng những điểm vàng ấy có thể là những rừng aspen mình đang tìm kiếm. Lúc này, những điểm vàng trở thành nhiều vệt vàng chạy dọc giữa hai khe núi, hoặc trườn xuống từ các triền đồi. Lòng tôi như mở hội, cảm tưởng tôi chắc cũng gần giống như cảm tưởng của ông Christopher Columbus, chắc ông cũng than phiền chiếc thuyền sao trôi chậm quá, vì chiếc xe anh Tuấn đang lái đến hơn tám mươi dặm một giờ mà tôi thấy giống như mình đang cỡi con rùa. Chị Châm và Quế tánh tinh điềm đạm nên cứ rù rì tán dóc, lâu lâu chỉ ngó chừng ra cửa xe chứ không nhấp nha, nhấp nhồm như tôi.

Xe chạy thêm chừng hai mươi phút trên đường núi ngoằn ngoèo, cây lá bắt đầu đổi màu, một dòng suối nước bạc chảy rào rạt bên đường, khuất lấp sau những cành lá rậm, đá hai bên bờ tròn nhẵn, rêu xanh đen bao phủ, bọt trắng văng tung tóe. Đến Aspendale, màu lá đã vàng rực rỡ nhưng phong cảnh chưa làm tôi hài lòng nên năn nỉ anh Tuấn lái xe lên cao chút nữa. Con đường bây giờ còn nhỏ xíu, hai bên đường là rừng Aspen, lá vàng tươi lấp lánh màu nắng, lá bay lăn tăn trong làn gió nhẹ, tiếng rì rào như đưa hồn tôi vào một giấc mộng miên man huyền ảo. Chúng tôi xuống xe, mọi người đứng yên, lặng thinh nghe tiếng lá reo trong gió, không ai muốn kinh động, dường như sợ làm vỡ giấc mộng thiên thai, âm thầm lắng nghe tiếng thu thì thầm tình tự hay hồn mình bây giờ đang bay lãnh đãng với hồn thu?

Anh Tuấn bao giờ cũng là người đưa dẫn chúng tôi về thực tế:

- Mấy bà lo đem phim đem máy ra chụp hình không thôi trời tối mất!

Nghe vậy, chúng tôi vội vã lắp phim, ráp máy vào chân, mang túi kính lọc, máy đo sáng... Tản mát mỗi người một phía, tìm cảnh chụp hình. Tôi vác máy lên vai, đi dọc theo con đường đất nhỏ ven dòng suối, quanh tôi, lá vàng bao bọc, gió reo xao xác, dòng suối nhỏ khi róc rách êm đềm, khi rạt rào dững mãnh trên những phiến

đá. Thịnh thoảng, một người câu cá ngồi trầm ngâm yên lặng, nghe tiếng chân bước, quay lại cười vẫy tay chào. Lâu lâu thấy cảnh đẹp, tôi đặt chân máy bấm cò vài lần rồi lại cất bước lên đường đi tìm một hình ảnh tuyệt hảo khác. Con đường đất nhỏ dẫn tôi đến một chiếc cầu màu trắng, bên kia cầu, dòng suối mờ rộng, chảy vào một cái ao lớn. Nước ao trong thấy đáy, những con cá hương khá lớn lội lờ đờ cạnh bờ cỏ, bên những tảng đá xám. Giờ này, mặt trời chênh chếch bóng, ánh nắng xuyên qua những tàng cây huy hoàng lộng lẫy làm tôi nghĩ đến: nắng thủy tinh với hàng cây thấp nển của Trịnh công Sơn. Trên cái ao thu lạnh lẽo nước trong veo này, bầu trời xanh lam, hàng cây trên bờ phản chiếu những cánh sắt trắng lệ xuống đáy nước. Lục lọi trong túi ảnh, tôi kiểm được tấm kính lọc phân cực, ráp vào ống kính, điều chỉnh để bầu trời trở thành màu xanh đậm, đồng thời, tấm kính lọc này sẽ giảm bớt phản quang trên mặt nước, giúp tấm ảnh của tôi được toàn hảo thêm một chút. Mê mải chụp hình, vài lần tôi có thoáng thấy chị Châm, chị Quế từ xa. Các chị cũng say sưa chiêm ngưỡng cảnh vật hoặc lom khom sau mấy cái máy ảnh to tướng, lâu lâu hình như tôi có nghe anh Tuấn gọi văng vẳng: Nga ơi, Nga ơi...nhưng tôi làm bộ điếc, không trả lời.



những ngày tuổi trẻ trên vùng biển thơ mộng của mình.

Sau mấy giờ cong lưng chụp ảnh, mặt trời đã xế sau núi, gió bắt đầu lạnh, chúng tôi kê trước người sau tìm về chỗ xe đậu để xuống núi đi về Mammoth. Lần này, thú tính chụp hình đã một phần thỏa mãn, chúng tôi bàn tính chuyện ăn uống một cách hào hứng cho đến khi chiếc xe dừng trước căn nhà thật đẹp nằm giữa sân golf của thành phố Mammoth. Từ chiếc xe ẩm bước ra, luồng gió lạnh làm gò má tê tái. Nhìn lên bầu trời đen, tinh tú hằng hà sa số lấp lánh. Số lượng tinh tú nơi đây dường như nhiều gấp mấy lần hơn những nơi thành thị. Tôi làm tài khôn chỉ cho mấy chị xem giải Ngân Hà, chòm sao Orion hay sao hiệp sĩ và chòm sao Bắc đẩu...Những chòm sao ngày xưa khi mới quen nhau, trên bãi biển đêm của Nha Trang anh Tuấn đã chỉ cho tôi xem. Cho nên mỗi khi nhìn bầu trời lấp lánh ánh sao, tôi lại được dịp hoài niệm

Giúp nhau đem hành lý, máy móc và thức ăn vào nhà, chúng tôi thám thính, chia phòng và xuýt xoa trầm trồ cách trang hoàng trong căn nhà với cái bếp rộng rãi tối tân, đủ chỗ cho ba nhiếp ảnh gia kiêm đầu bếp hoạt động. Anh Tuấn vì lái xe mệt mỏi, được phép nghỉ ngơi, chờ ăn tối để mai lái xe tiếp. Trong suốt bữa ăn, vừa nhâm nhi món lẩu thập cẩm, chúng tôi vừa huyền thuyên trò chuyện, thật ra thì chúng tôi chưa bao giờ ngưng nhai hoặc ngưng nói từ lúc gặp nhau. Ăn tối xong, ngồi dưới ánh đèn ấm cúng của căn phòng khách, anh Tuấn và chị Châm bắt đầu bàn bạc về kỹ thuật nhiếp ảnh, tôi và chị Quế ngồi lắng tai nghe cho đến khi mắt tôi hết còn mở được mới rút lui về phòng.

Sau một đêm ngủ ngon, ăn sáng xong, chúng tôi làm bánh mì thịt, sắp đặt nước uống để chuẩn bị một chuyến du hành mới. Vác chân ba càng và máy ảnh lên xe, tôi tần ngần tiếc rề những thời giờ ngắn ngủi, không đủ để nhẩn nha đọc sách hoặc đi dạo trong khuôn viên chúng tôi đang tạm trú. Từ sân nhà, tôi nhìn thấy những ngọn núi xanh chung quanh, tuyết trắng tuy không nhiều nhưng đủ trang điểm thêm cho màu núi. Lá quanh đây đã chớm vàng, nắng sớm và những cơn gió nhẹ làm cây cối lung linh. Sân golf trước mặt cỏ tươi xanh mượt, viền lối đi đủ loại hoa vàng, hồng, tím. Xa xa là trại nuôi ngựa, những con ngựa nâu lặng lẽ gặm cỏ hoặc di chuyển nhịp nhàng dưới thân người kỵ mã.

Xe chạy lại ra xa lộ 395, lần này tôi có nhiều tự tin nên mạnh dạn yêu cầu anh Tuấn cho đi đến hồ Lundi. Mới đến hồ, cảnh không có gì đặc sắc nhưng vì tính mạo hiểm trời phú cho nhiếp ảnh gia nổi dậy, nên chúng tôi cứ theo đường mòn hăng hái lái xe vào sâu trong núi. Con đường từ từ hẹp lại, hai bên lá vàng huy hoàng khoe sắc, cành cây cào sột soạt vào xe làm tôi cảm thấy đau lòng hết sức nhưng anh Tuấn thì cứ tỉnh bơ:

- Không sao đâu, trầy sơn chút xíu ăn nhằm gì, miễn chụp được hình đẹp là sướng rồi!

Anh kiểm được chỗ trống, đậu xe lại bên đường, chúng tôi hăng hái nhảy ra, cảnh lá đập cả vào mặt, chân đạp trên những cành khô rào rạo. Men theo con đường mòn, chúng tôi thấy một cái hồ lớn. Quanh hồ thông mọc xanh um, chen lẫn những cây Aspen lá vàng tươi trong nắng. Dưới đáy hồ, những thân cây gãy lâu năm nằm phơi cành trên nước. Thời gian và mưa nắng làm thân gỗ trở nên bạc phếch, yên lặng phản chiếu bóng

trên mặt nước xanh rêu. Bên kia hồ là rặng núi cao, màu núi xanh thẫm, lác đác điểm vàng bởi những cây Hoàng diệp liễu. Nắng giờ này chỉ mới phơn phớt ửng trên đầu núi, trời còn mát nên chúng tôi chụp hình thật thoải mái. Nơi đây hoang vắng quá nên phải canh chừng nhau, quay đi quay lại thấy mất chị Châm, một hồi sau mới biết là chị đang lặn lội tìm đường nét trên một triền núi đầy lá vàng. Có điều là chị không giống con nai vàng ngơ ngác mà giống như thợ săn...ảnh nhà nghề, máy kêu lách tách còn hơn cả súng liên thanh. Nắng lên cao, chúng tôi kiếm được một chỗ nghỉ ngơi rất đẹp có suối chảy, thông reo, gió mát và bàn ghế sạch sẽ. Tại đây chúng tôi ăn uống, nghỉ ngơi, chụp vài tấm ảnh kỷ niệm và nghiên cứu đường đi đến địa điểm mới.

Đến xế trưa thì chúng tôi đến Bodie. Bodie là một trong những ghost town được du khách thăm viếng rất nhiều. Những lớp nhiếp ảnh thường dẫn học sinh đến đây để thực tập. Muốn được chụp ảnh lúc bình minh hoặc hoàng hôn hoặc vào trong những căn nhà gỗ cũ xưa ấy thường phải theo những điều lệ khó khăn và khá tốn kém. Chúng tôi đến đây như những du khách thường, trả lệ phí và tiền đậu xe chút ít. Vác túi ảnh và chân máy đi bộ xuống sườn đồi, trong thung lũng trước mắt là di tích của Bodie với những dãy nhà gỗ nâu, bạc màu trong nắng gió. Con đường đất chính dẫn xuyên qua Bodie, từ đó rẽ ra những đường nhỏ hai bên. Ngày xưa thành phố của dân làm mỏ vàng này rất nổi tiếng về các món ăn chơi tứ đồ tường, sau trận động đất và hỏa hoạn năm 1900, những căn nhà còn lại ngày nay được bảo trì để khỏi bị hư nát.

Nắng bây giờ thật gay gắt, trời xanh như lục, chỉ có một gợn mây trắng mỏng như tơ xa xa. Tôi chán nản vác máy lang thang tìm cảm hứng, anh Tuấn và hai chị Quế, Châm cũng mỗi người một đàng. Cảm thấy oi bức,



tôi kiếm một băng ghế gỗ, dựa đầu vào vách ván của căn nhà đối diện nhà thờ Methodist, tôi gật gù lim dim nhìn đời trôi trước mặt, mong ước một chàng John Wayne phóng ngựa chạy ngang để mình chụp hình cho sướng. Thành linh, từ xa, một gã cowboy khập khiễng đi về hướng tôi ngồi, bên cạnh chàng ta là một cô gái mặc váy dài, đội nón kiểu xưa giống như những cô gái làng chơi trong phim viễn tây. Đến ngã tư gần nơi tôi ngồi, chàng cowboy chào cô gái, rẽ qua đường khác. Sợ mất cơ hội, tôi hối hả chạy đến gần cô gái, chào cô và xin phép cô cho chụp vài tấm ảnh. Cô đầm này rất dễ thương, làm người mẫu cho tôi và cho tôi tên họ để tôi gửi hình tặng. Tôi thường

được những sự may mắn kỳ lạ như vậy trong nhiều chuyến săn ảnh nên tự cho rằng mình là con cưng của chúa vì ngài luôn luôn cho tôi những niềm vui bất ngờ rất đặc biệt.

Nãy giờ tuy bận bịu nhưng tôi vẫn để ý đến bầu trời. Như một phép lạ, mây trắng đã kéo lên cuộn cuộn, từng đám trắng nõn, bông bành như bông gòn, giăng ngang qua mặt trời làm nắng dịu hẳn lại và viền quanh những đám mây bằng những đường vân bạc tuyệt đẹp. Tôi gắn kính lọc phân cực vào ống kính và đổi qua phim slide. Khi bắt đầu dùng máy lớn để chụp phim đen trắng thì tôi chép miệng tiếc rẻ vì không có cái kính lọc lớn nào cả. Trời xanh mây trắng như thế này, ít nhất là phải dùng kính phân cực, tuyệt hơn nữa là kính lọc đỏ để làm bầu trời đậm đen và những đám mây sẽ trở thành thật trắng. Thành linh chị Quế ở đâu nãy giờ bỗng tà tà đi tới, tôi chạy tới mượn chị cái kính lọc. Thông thường nhiếp ảnh gia tà đạo kiểu tôi không có nhiều dụng cụ hành nghề vì dụng cụ nào dùng cho máy ảnh lớn cũng rất đắt giá. Khi đi chụp ảnh, tôi thường mượn một cái máy lớn của anh Tuấn, dĩ nhiên là mượn những thứ linh tinh cần thiết khác nữa, trong trường hợp này, tôi được chị Quế cho mượn cái kính lọc Hasselblad màu đỏ. Đây cũng là một trường hợp hiếm hoi vì tôi nghĩ rằng chỉ có một phần trăm nhiếp ảnh gia dùng Hasselblad và một phần ngàn người dùng Hasselblad may ra sắm thêm cái kính lọc đỏ. Nhờ cái kính lọc này tôi chụp được mấy tấm ảnh rất vừa ý trong chuyến thăm Bodie.

Rời Bodie lòng quyến luyến, anh Tuấn muốn xuống thăm Mono Lake để chụp hình Tufa và chim chóc trước khi trời tối. Đến Mono Lake, mây hồng giăng ngang chân trời làm lòng tôi phần khởi quên cả mệt nhọc. Trên mặt hồ, những cây tufa hình thù kỳ dị cấu tạo bằng chất calcium carbonate vươn mình trên nước, làm chỗ dừng chân cho những bầy chim đen. Trên một cây Tufa vừa cao vừa óm, cặp chim màu vàng cam, đầu đen đang rửa lông cánh. Hồ này nhiều chim chóc vì có một loại tôm và ruồi đặc biệt nuôi sống những đoàn thiên di. Mặt nước hồ xanh thẫm, ánh nắng chiều như những tia vàng long lanh gợn sóng, trên bờ, những đám cỏ rabbit weed cũng trang điểm bởi những chùm hoa vàng, nhìn xa như những đóa hoa khô. Chụp ảnh được một lúc thì bọn tôi phải cuốn gói lên đường vì đàn muỗi đêm đang ào ạt tấn công, hả miệng chuyện trò sợ muỗi bay vào họng.



Tại trạm xăng, trong lúc anh Tuấn trả tiền và bơm xăng, chúng tôi chùi kính xe vì bụi bặm và côn trùng bám đầy cửa, ban đêm lái xe rất khó nhìn. Anh Tuấn cười ha hả khoái chí vì được tới ba đấng nữ nhi lau kính xe cho mình. Về lại nhà trọ ở Mammoth, chúng tôi tuy hơi mệt nhưng lại chui vào bếp một lần nữa để tạo một bữa ăn thật ngon rồi cùng nhau nhâm nhi, nhậu nhẹt và chuyện vãn mãi đến khuya mới chịu ngưng để còn dọn dẹp, tắm rửa và đi ngủ.

Buổi sáng thức dậy, ăn điểm tâm xong, chúng tôi thu góp hành lý để lên đường. Bước ra sân, tôi nhìn những cây hoàng diệp liễu quanh nhà, nắng sớm và gió ban mai hiu hiu làm những chiếc lá long lanh run rẩy. Hồn tôi cũng hắt hiu chao động như những chiếc lá mong manh ấy. Những ngày hồn nhiên tươi đẹp đã trôi qua thật nhanh, kỷ niệm chỉ còn trong những tấm hình chúng tôi ghi nhận thật say sưa trong mấy ngày qua. Tình thân ái của chúng tôi sâu đậm thêm một chút sau chuyến đi chơi với nhau, kinh nghiệm chụp ảnh cũng hơn một chút vì học hỏi của nhau. Riêng tôi, tôi học được nhiều kinh nghiệm sống, cách nấu nướng, tổ chức, và cá tánh dịu dàng từ những nữ nhiếp ảnh gia khác. Hai mươi mấy năm chia sẻ đời mình với anh Tuấn, ít giao thiệp với người đồng phái, đôi lúc tôi cứ nghĩ rằng mình chỉ là nhiếp ảnh gia mà quên đi cả chuyện nội trợ.

Trước khi rời Mammoth, anh Tuấn chạy xe một vòng quanh thành phố cho chúng tôi ngắm cảnh. Theo đường Lake Mary, chúng tôi rẽ vào Tamarack lodge road rồi chạy ngang qua Twin lakes. Hai bên đường là thông xanh, ven hồ rải rác những người câu cá và cắm trại. Con đường ngoằn ngoèo, uốn lượn, qua Horseshoe lake, Lake Mamie, Lake Mary và Lake George. Hồ nào cũng có đường đi bộ lên đồi hoặc dẫn tới một cái hồ nhỏ nhỏ khác, phía ngoài có khu đậu xe, chỗ thả thuyền, câu cá và nhà vệ sinh. Không khí nơi đây mát mẻ trong lành, tôi cảm thấy rất thoải mái mỗi khi trở lại, cho nên trong mấy năm qua, chúng tôi thường lên Mammoth. Khi thì dẫn bọn trẻ đi trượt tuyết mùa đông, khi thì dẫn đại gia đình đi chèo thuyền trên Silver Lake vào mùa hạ... Chuyến đi nào cũng rất vui thích.



Sau chuyến săn ảnh mùa thu, tấm ảnh chụp tại Aspendale của tôi được thắng giải nhất về kỹ thuật ảnh màu. Anh Phạm Thanh Huỳnh một niên trưởng kiêm giảng viên trong nhóm ảnh nghệ thuật, chăm chú ngắm nhìn và phán:

- Tôi chịu tấm ảnh này, màu sắc rất đẹp, cảnh thật bình yên nhưng chứa chan một tâm hồn sôi động... Thân phụ tôi, nhà thơ Tôn thất Đình, những ngày trẻ tuổi sau thập niên 1945, để mở đầu cho tập thơ Mùa lá đỏ, ông viết:

- Mùa lá đỏ là một trời thu âm thầm, đầy xác chết, đầy mộng lòng tan vỡ của thi nhân...

Anh Tuấn bảo tôi rằng thơ của ba làm cho anh lạnh cả gáy vì đau thương quá, tôi hiểu rằng đời ông đã trải qua nhiều năm chinh chiến nên hồn thơ đầy sầu hận và bi đát. Giờ đây trong cõi tiêu diêu chắc ông mỉm cười khi thấy con gái mình trong đời sống hòa bình, với quan niệm nhân sinh mới đầy lạc quan và hồn nhiên, đã nhìn mùa thu qua sự sinh động huy hoàng, với trái tim đầy niềm hân hoan vui sống

Thế đấy, niềm vui riêng tôi, không cần màu long lanh của kim cương, vàng bạc. Trong cõi thiên nhiên, màu trời xanh, núi biếc, mây trắng, lá vàng là những thứ trân châu bảo vật, trang điểm đời sống tâm linh. Cho nên ngày tháng miệt mài, tôi đem cảnh rừng thu về nơi thị tứ, chỉ hy vọng chia sẻ những vẻ đẹp đã thu thập qua nhiếp ảnh với bạn bè, sau bao dặm đường lang bạc muôn phương.

Tôn Nữ Thu Nga